

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 25/9/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hữu Nhị**
Ông **Dương Cao Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Sơn** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Huy Dân** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1990 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị T; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2017/HSST, ngày 28/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thi hành án tại Trại giam X, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 19/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù (Chưa được xóa án tích).

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 28/10/2020 Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thi hành án tại Trại giam X, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 05/7/2022 chấp hành xong hình phạt tù (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Bị tạm giữ kể từ ngày 12/6/2024, đến ngày 21/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: số G, ngõ I, đường H, Tổ dân phố E, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: số G, ngõ I, đường H, Tổ dân phố E, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/06/2024, Nguyễn Lê H điều khiển xe mô tô BKS: 38M1-0655 (xe mượn của bố) tìm mua ma túy. Khi đến khu vực đầu ngõ I đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh gặp một nam thanh niên (không quen biết), H mượn điện thoại của nam thanh niên gọi vào số điện thoại 0775380620 của một người đàn ông tên L1 (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, L1 đọc số tài khoản ngân hàng để H chuyển tiền mua ma túy vào. Nguyễn Lê H đi lại gặp nam thanh niên và nhờ chuyển giúp 200.000 đồng vào số tài khoản người đàn ông tên L1 vừa cung cấp rồi đưa tiền mặt cho người này. Sau khi chuyển tiền xong, người đàn ông tên L1 gọi điện thoại lại nói với H ma túy để trong một bọc giấy vệ sinh ở dưới cột điện đầu ngõ C đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Nguyễn Lê H trả điện thoại cho nam thanh niên điều khiển xe đến vị trí được chỉ dẫn lấy một bọc giấy vệ sinh lên kiểm tra thấy bên trong có một túi nilon đựng ma túy đá, H cầm ở tay phải đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi Nguyễn Lê H vừa lên xe bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trên tay phải H đang cầm 01 bọc giấy vệ sinh màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có 01 túi nilon trong suốt kích thước (2,5x 2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Lê H khai nhận đó là ma túy đá H vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an thành phố H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Kết luận giám định số 832/KL-KTHS, ngày 19/6/2024 của Phòng K, Công an tỉnh H kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon trong suốt, kích thước (2,5 x 2,5)cm được bọc bằng giấy vệ sinh màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4856 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (Bút lục 77-80)

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-TPHT ngày 30/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Lê Hoàng về tội tố “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Lê H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm ăn năn hối cải và xin nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 21 giờ 10 phút, ngày 12/6/2024 tại khu vực đầu ngõ C đường H thuộc Tổ A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Lê H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4856 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo H mua ma túy cất giấu để sử dụng là tàng trữ. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Nguyễn Lê H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và Huân chương kháng chiến hạng ba là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa, hủy hoại sức khỏe và nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo đang có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhân thân rất xấu cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo bị bệnh lao phổi nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với người đàn ông tên L1 đã bán ma túy cho Nguyễn Lê H, do H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Sau khi chuyển tiền mua ma túy H không nhớ thông tin về số tài khoản ngân hàng mà người đàn ông tên L1 đã cung cấp. Đồng thời, cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã gửi văn bản đề nghị Trung tâm K1 cung cấp thông tin đăng ký thuê bao 0775380620 nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tách để tiếp tục điều tra làm rõ sau.

[7] Đối với nam thanh niên đã cho Nguyễn Lê Hoàng M điện thoại để liên lạc và chuyển khoản tiền mua ma túy, do H không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Nguyễn Lê H khai lúc mượn điện thoại của nam thanh niên là để giải quyết công việc cá nhân nên người này không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị T, người cho Nguyễn Lê H mượn xe mô tô, nhưng ông D không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với ông D, bà T là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho ông Nguyễn Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo FI, màu đen xám bạc, Biển kiểm soát 38M1-0655 là đúng quy định của pháp luật.

[9.2] 01 túi nilon trong suốt, kích thước (2,5 x 2,5)cm được bọc bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa 0,4856 gam Methamphetamine trừ mẫu giám định còn 0,4095 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Lê H phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Nguyễn Lê H **05 (năm) năm, 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2024.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 0,4095 gam Methamphetamine; 01 túi nilon trong suốt, kích thước (2,5 x 2,5)cm được bọc bằng giấy vệ sinh màu trắng

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Lê H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CA tỉnh HT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính